

TÌM HIỂU CÁC YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

I – YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi.

a) Sau nữa, việc săn bắt thú "**vật liệu biết nói**" đó, mà lúc bấy giờ người ta gọi là "chế độ lính tình nguyện" (danh từ mỉa mai một cách ghê tởm) đã gây ra những vụ nhũng lạm hết sức trắng trợn.

Đây! Chế độ lính tình nguyện ấy được tiến hành như thế này: Vị "chúa tể" – mỗi viên công sứ ở Đông Dương quả là một vị "chúa tể" – ra lệnh cho bọn quan lại dưới quyền, trong một thời hạn nhất định phải nộp cho đủ một số người nhất định. Bằng cách nào, điều đó không quan trọng. Các quan cứ liệu mà xoay sở.

Mà cái ngón xoay xở [...] thì các ông tướng ấy thạo hết chỗ nói, nhất là xoay xở làm tiền.

Thoạt tiên, chúng tóm những người khoẻ mạnh, nghèo khổ, những người này chỉ chịu chết thôi không còn kêu cứu vào đâu được. Sau đó, chúng mới đòi đến con cái nhà giàu. Những ai cứng cổ thì chúng tìm ngay ra dịp để sinh chuyện với họ hoặc với gia đình họ, và nếu cần, thì giam cổ họ lại cho đến khi họ phải dứt khoát chọn lấy một trong hai con đường : "đi lính tình nguyện, hoặc xì tiền ra".

(Nguyễn Ái Quốc, *Thuế máu*)

b) Ấy thế mà trong một bản bố cáo với những người bị bắt lính, phủ toàn quyền Đông Dương, sau khi hứa hẹn ban phẩm hàm cho những lính sẽ còn sống sót và truy tặng những người sẽ hi sinh "cho Tổ quốc", đã trịnh trọng tuyên bố rằng :

"Các bạn đã **tấp nập** đầu quân, các bạn đã **không ngần ngại** rời bỏ quê hương xiết bao triu mến để người thì hiến xương máu của mình như lính khố đỏ, kẻ thì hiến dưng cánh tay lao động của mình như lính thợ".

Nếu quả thật người An Nam phấn khởi đi lính đến thế, tại sao lại có cảnh, tốp thì bị xích tay điệu về tỉnh lỵ, tốp thì trước khi xuống tàu, bị nhốt trong một trường trung học ở Sài Gòn, có lính Pháp canh gác, lưỡi lê tuốt trần, đạn lên nòng sẵn ? Những cuộc biểu tình đổ máu ở Cao Miên, những vụ bạo động ở Sài Gòn, ở Biên Hoà và ở nhiều nơi khác nữa, phải chăng là những biểu hiện của lòng sốt sắng đầu quân "tấp nập" và "không ngần ngại" ?

(Nguyễn Ái Quốc, *Thuế máu*)

Câu hỏi :

- Vì sao đoạn trích (a) có yếu tố tự sự nhưng không phải là văn bản tự sự, còn đoạn trích (b) có yếu tố miêu tả nhưng không phải là văn bản miêu tả ?

- Giả sử đoạn trích (a) không có những chi tiết cụ thể kể lại một kiểu bắt lính kì quặc và tàn ác, liệu ta có thể lường hết được việc mộ lính "tình nguyện" đã gây ra sự nhùng nhằng lằng nhằng đến mức nào không ? Còn ở đoạn trích (b) nếu thiếu những dòng miêu tả sinh động về những người lính Việt Nam bị xích tay, hay bị nhốt trong trường học, "có lính Pháp canh gác, lưỡi lê tuốt trần, đạn lên nòng sẵn" thì ta có hình dung rõ sự giả dối, lừa gạt trong lời rêu rao về "lòng sốt sắng đầu quân **tấp nập** và **không ngần ngại**" được không ?

- Từ việc tìm hiểu trên, em có nhận xét gì về vai trò của các yếu tố tự sự và miêu tả trong văn nghị luận ?

2. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi.

Các dân tộc anh em trên đất nước chúng ta đã sáng tạo ra muôn vàn truyện anh hùng đẹp. Có truyện đã trở thành trường ca lớn, như **Đam Săn, Xinh Nhã** v.v... Riêng **Chàng Trăng** của dân tộc Mơ-nông và **Nàng Han** của dân tộc Thái là hai truyện có nhiều nét rất giống với truyện **Thánh Gióng** ở miền xuôi.

Mẹ chàng Trăng đã nằm mơ thấy một con thỏ trắng nhảy qua ngực mà thụ thai và đẻ ra chàng. Sợ tù trưởng phạt vạ, mẹ chàng bỏ chàng trên rừng, phó mặc cho trời đất. Suốt ngày chàng không nói, không cười, chỉ thích chơi khiên^(a) đao. Sau đó, chàng cưỡi ngựa đá khổng lồ do trời đất cho, đi giết một tên bạo chúa đến chiếm đất rồi cuối cùng biến vào mặt trăng để đêm đêm soi xuống dòng thác Pông-gơ-nhi những vầng sáng bạc.

Còn nàng Han là một cô gái thông minh dũng cảm, lớn lên đi đánh giặc ngoại xâm. Quân nàng liên kết với người Kinh, theo cờ lệnh bằng chẵn dẹt chỉ ngũ sắc^(b) của nàng mà đánh tan được giặc. Mùng bản đang vui thắng trận thì nàng hoá thành tiên lên trời, sau khi tắm ở sông Nậm Bờ, để lại trên bờ thanh gươm nàng đã dùng diệt giặc. Từ đây, hằng năm đến ngày nàng lên trời, dân bản mừng lại mở hội rước cờ nàng Han, vui chơi rồi kéo ra sông Nậm Bờ tắm. Và trên dãy núi Pu-keo vẫn còn đền thờ nàng Han ở chân rừng, gần đây có những vũng, những ao chi chít nối tiếp nhau là vết chân voi ngựa của quân nàng Han và quân đội của người Kinh.

So sánh với những truyện nói trên, chúng ta thấy truyện **Thánh Gióng** thực sự là một bản anh hùng ca và là anh hùng ca của người Việt cổ.

(Theo Cao Huy Đình, Người anh hùng làng Gióng)

Câu hỏi :

a) Tìm những yếu tố tự sự, miêu tả trong văn bản trên và cho biết tác dụng của chúng.

b) Vì sao tác giả văn bản trên đã không kể lại đầy đủ và căn kẽ toàn bộ hai truyện **Chàng Trăng** và **Nàng Han**, mà chỉ tả cụ thể một số hình ảnh và kể kỹ một số chi tiết trong những câu chuyện ấy ?

3. Từ việc tìm hiểu trên, hãy cho biết : Khi đưa các yếu tố tự sự và miêu tả vào bài văn nghị luận, cần chú ý những gì ?

(a) *Khiên* : vật dùng để che, đỡ cho tên, gươm, giáo khỏi trúng người trong chiến trận thời xưa.

(b) *Chỉ ngũ sắc* : chỉ năm màu (*ngũ* : năm ; *sắc* : màu).

Ghi nhớ

- Bài văn nghị luận thường vẫn cần phải có các yếu tố tự sự và miêu tả. Hai yếu tố này giúp cho việc trình bày luận cứ trong bài văn được rõ ràng, cụ thể, sinh động hơn, và do đó, có sức thuyết phục mạnh mẽ hơn.
- Các yếu tố tự sự và miêu tả được dùng làm luận cứ phải phục vụ cho việc làm rõ luận điểm và không phá vỡ mạch lạc nghị luận của bài văn.

II – LUYỆN TẬP

1. Chỉ ra các yếu tố tự sự và miêu tả trong đoạn văn nghị luận dưới đây và cho biết tác dụng của chúng.

Sấp Trung thu. Trời xứ Bắc hửng trong, trăng hửng tròn và sáng. Đêm trước rằm đầu tiên từ ngày bị giam giữ. Mười mấy ngày qua, trừ cái bực mình ban đầu khi bị bắt giữ vô cớ, cái khẳng định mình vẫn là khách tự do, chỉ là một xâu những sự vật lĩnh kính, lịch kích đáng lạ, đáng cười, đáng ghét của bộ mặt nhà giam. Bỗng đêm nay trăng sáng quá chừng. Trong suốt, bao la, huyền ảo, võ vè. Ngay bên cửa sổ, lồng trong bóng cây. Đêm nay rất đẹp. Trong lòng rạo rức bao nỗi niềm. Cầm lòng không đậu, người tù phải thốt lên :

"Đối thử lương tiêu nại nhược hà"

(Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ)

[...] Vậy trước cảnh đẹp đêm nay, trước cái đẹp đêm lành này (đối thử lương tiêu), biết làm sao bây giờ (nại nhược hà) ? Một câu hỏi hay một câu than đều có nghĩa. Nó là dấu hiệu của một tâm trạng dạt dào nên sinh bản khoăn. Hơn nữa, bối rối, xao xuyến. Nó ăm ắp tình tứ, nó rạo rức, nó muốn yêu, muốn thưởng thức, muốn chan hoà, muốn giải bày, bộc lộ. Phải đi ra với đêm, phải tắm mình trong nguyệt, phải vui, phải làm thơ. Tâm trạng người tù như vậy nhưng người tù đành như phải làm lơ. Như đành để mặc cho đêm đẹp đêm lành, cho trăng mờ trăng giục. Nghĩa là bao nhiêu dạt dào trước trăng trước đêm, trước cái đẹp cái lành, phải ẩn vào bên trong, vùi vào im lặng.

(Lê Trí Viễn, Một số bài giảng thơ văn Chủ tịch Hồ Chí Minh)

2. Nếu viết bài tập làm văn theo đề bài "Nêu ý kiến của em về vẻ đẹp của bài ca dao Trong đầm gì đẹp bằng sen" thì em có cần vận dụng các yếu tố tự sự và miêu tả vào bài làm không ? Vì sao ?

ĐỌC THÊM

Nhị vàng, bông trắng, lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn

Hầu như bạn và tôi không bao giờ để ý rằng bài ca dao đã đối vắn một cách đột ngột... Đối vắn có khác nào như dòng nước đang chảy xuôi, ta dựng lên một cái đập, hoặc buộc dòng nước đổi chiều ; đối vắn để bắt ta phải chú ý chỗ dòng thơ cuộn lên, buộc ta phải chứng kiến, phải quan sát một sự kiện gì đây... Nhịp thơ dồn dập, khẩn trương :

Nhị vàng, bông trắng, lá xanh

Tưởng có gì mới ! Té ra tác giả lại nhắc lại câu thứ hai trong bài ca dao ấy : *Lá xanh, bông trắng, lại chen nhị vàng*, chỉ có điều là đã lật ngược lại thứ tự các hình ảnh : *nhị vàng* ở cuối câu trước thì nay lại để lên đầu câu sau v.v...

Nhưng chính cái mới lại nằm trong chi tiết ấy : *Nhị vàng, bông trắng, lá xanh*... Chính nhờ sự đảo ngược hình ảnh ấy mà chúng ta như thấy hiện lên bàn tay của ai đó đang *lật từng lá sen xanh, chỉ từng bông sen trắng, đếm từng nhị sen vàng* như để phân vua cùng chúng ta : "Đấy, bạn thấy rõ đấy nhé... nào *nhị vàng*, nào *bông trắng*, nào *lá xanh* (tôi đã lật đi lật lại từng cái một cho bạn xem kĩ) ; và : *Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*."

Bây giờ thì bạn đã được thuyết phục hoàn toàn ; cái chân lí "hoa sen trong sạch giữa bùn nhơ" (cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) đã nhập tâm bạn, không cưỡng được.

(Theo Huy Cận, báo *Văn nghệ*, số 327, 1970)